

Đông-Pháp-Thời-Báo

ABONNEMENTS
 Indochine Union postale
 Un an, 8\$00 | Un an, 10\$00
 Six mois 5 00 | Six mois 6 00
Annonces Légales
 0\$30 la ligne de 6 points sur justification de 9 caractères quelle que soit la page.
Annonces Commerciales
 On traite à forfait

NĂM THỨ NHỨT SỐ 17
 NGÀY THỨ HAI
 18 JUN 1923
 Tổng-lý kiêm Chủ-bút:
 NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

LE COURRIER INDOCHINOIS
 報時法東
 MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN
 NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUẢN
 51, đường Mac-Mahon, 51
SAIGON
 Ngày thứ hai (Téléphone)
 SỐ: 324

GIÁ BÁN
 Đông-Pháp | Ngoại-Quốc
 Một năm, 8\$00 | Một năm, 10\$00
 Sáu tháng 5 00 | Sáu tháng 6 00
Mua báo phải
 trả tiền trước
 Thư và Mandat để gửi cho
 M. Nguyễn-Kim-Đình.
 Lưu báo về việc buôn bán lấy lệ
 việc tư xin thương nghị trước.

MUỒN GIỮ DANH THỜ M

Nam-kỳ là thuộc-dịa của Đại-Pháp, bởi vậy nhà-nước Đại-Pháp muốn lo chức cai trị thế nào, muốn ban hành những luật nào thì nhà-nước có đủ quyền mà như định. Vì như buổi đầu nhà-nước Đại-Pháp mới chiếm cứ xứ Nam-kỳ mà nhà-nước định không dùng người Annam để điều đình và giúp việc trong các ty các sở, chỉ dùng riêng người Pháp mà thôi, thì dân trong xứ cũng không có phép nào mà nói được.

Tuy vậy mà nhà-nước Đại-Pháp nghĩ vì người Pháp ít biết nói tiếng Annam, mà cũng không rõ tính tình phong tục của họ, nên người Pháp ở phải tốn hao nhiều hơn người Annam; mà người Pháp ở phải tốn hao nhiều hơn người Annam, nếu dùng người Pháp để giúp việc, thì tức nhiên phải trả tiền lương nhiều hơn là dùng người trong xứ. Bởi vậy có ấy nên khi nhà-nước Đại-Pháp thu thập học xứ Nam-kỳ rồi thì cách cai trị trong Nam-kỳ trong lòng nhà-nước để ý như cũ, mà nhà-nước vẫn cho người Annam nào biết nói tiếng Pháp, biết viết chữ Pháp, thì dùng làm thông-gôn kỹ-lục để giúp việc trong các nha-môn. Những thông-gôn kỹ-lục nào công đầy, tánh lối, bất-thiếp, siêng-nần thì nhà-nước lại thăng đến chức Huyện, Phủ và Đốc-phủ-sứ. Tuy Huyện, Phủ với Đốc-phủ-sứ là bậc viên quan, nhưng mà thứ trưởng thì chẳng có quyền cai trị, nhà-nước để từng sự theo mấy Tòa-Bổ cho các quan chủ-tĩnh dùng hoặc xét số công-ngho các làng, hoặc tra xét mấy vụ kiện thưa-lạc-việc rồi phúc-bẩm cho quan trên định đặt mà thôi.

Đến năm 1908 nhà-nước đem thấy dân Annam đã tỏ lòng trung thành với nhà-nước Đại-Pháp, mà học-thức của viên quan Annam lại cũng đã cao hơn trước, bởi vậy cho nên nhà-nước mới định chia mỗi tỉnh ra làm năm ba quận, rồi sai viên quan Annam là Huyện, Phủ với Đốc-phủ-sứ làm chủ-quận, lại định chia bớt một phần quyền hành của quan chủ-tĩnh, để cho quan chủ-quận có thể thay một cho nhà-nước mà cai trị trong quận mình.

Nhà-nước Đại-Pháp lấy lòng nhân-huệ mà đãi dân Annam, cho người Annam được quyền cai trị như vậy, thì dân Annam đâu người nào dốt nát không thể mong mỏi lãnh chức chủ-quận được đi nữa, mà thấy người đồng-bang được hưởng cái địa-vị ấy, cũng đều vui vẻ trong lòng, cũng đều cảm phục ân đức của Nhà-nước Đại-Pháp. Bực thường dân mà còn biết kính thờ cho trước đường Lớn-hóa của xứ mình, còn biết cảm lòng quảng đại của nhà-nước Đại-Pháp, hưởng chỉ là viên quan Annam, là bậc người được hưởng quyền cai trị ấy, mà lại

chẳng biết mừng, chẳng biết cảm hay sao.

Trong khoản 15 năm nay chức vị quan viên Annam phần nhiều biết rõ cái nghĩa-vụ của mình, bởi vậy cho nên có được quyền thì trân trọng quyền như ngọc như ngà, thường đem cái quyền ấy mà giúp đỡ cho nhà-nước và làm gián-tiền cho nhơn dân, quyết làm cho xứng đáng phần người có quyền, ngẫm mình chứng rằng người Annam nhờ cuộc giáo-dục của Đại-Pháp nên ngày nay đã đủ tài đủ trí mà cầm quyền trị dân được. Từ khi nhà-nước cho viên quan Annam lãnh chức chủ-quận đến nay năm nào nhóm Hội-dồng quân-hạt và nhóm Thượng-ngự-thỉnh-hà-nước cũng đều tỏ lời ngợi khen chủ-quận. Mà thiệt cũng nhờ viên quan Annam hết lòng giữ gìn phần sự nên quận càng ngày càng lập thêm hoải, đến nay ít có tỉnh nào mà chưa chia quận cho viên quan Annam cai trị.

Tuy viên-quan Annam được quyền cai trị rồi thì lo giữ gìn phần sự nên mới được nhà-nước ngợi khen như vậy, nhưng mà chẳng hiểu vì cơ nào trong báo-giới lâu lâu lại có tiếng phiến-trách kêu nài về sự viên quan chức việc Annam hoặc lộng quyền, hoặc tham nhũng, hoặc há hiếp, hoặc bạo tàn. Đã biết những lời phiến-trách của người soạn-báo chẳng phải là lời nào cũng đều nhằm lý hết thấy, nhưng mà nếu không có lời thì làm sao mà có khởi được, nếu mình trong như nước lọc, trắng như tuyết mà dùng, thì ai dám nói mình đục, ai dám chê mình đen. Vậy chúng tôi lấy lòng thành thiết mà ước xin viên quan Annam khả vì đường lớn-hóa của chương-tộc, vì lòng quảng đại của nhà-nước, vì phẩm giá của bậc thượng-lưu, vidanh-dự của người học-thức, mà giữ gìn phần sự cho vẹn toàn, trước làm cho nhà soạn báo chẳng còn chỗ nào mà nghị luận chê bai, sau làm cho danh thơm tiếng tốt của quan trường Annam càng bay xa, mà như là làm cho dân chúng được hưởng nhơn-án-trạch.

D. P. T. B.

Dáng khen

M. Nguyễn-toại-Chi ở Tây-ninh là một người có công lao với Nhà-nước, đã mười mấy năm xây và phong trần, làm việc bấy lâu nay công lao rất lớn, giúp việc cho quan Tổng-thống Tây-ninh, ông này quả là một người có lòng tận tụy, không ngại làm cho tròn các bổn phận đáng trả ơn nước nhơn.

Bởi cái tánh siêng nần giỏi văn ấy nên quan trên kẻ-cước rất công lao của thầy nên năm 1923, quan Nguyễn-toại-Chi được cử làm chủ-tĩnh một lớp học sinh (cơ-du-elle d'honneur) ở trường cấp 2 ở thành phố Huế. Ông này quả là một người có lòng tận tụy, không ngại làm cho tròn các bổn phận đáng trả ơn nước nhơn.

Bởi thầy siêng nần nần còn lại tánh tình trong hậu-hiền trong một quan trên đem lòng thương kẻ có công với nước mới ban cái danh dự ấy.

Bởi thầy nghe tin thầy đồng chí phải rời quê này thì bèn viết thư chia mừng cùng thầy.

TUẤN-ANH

THẾ TÌNH HẢI KỊCH O'N NGHĨA

CHƯƠNG CẢNH.— Một buổi sáng trong một tỉnh kia, những người được quyền tuyên bố thiết tịch mà dốt một vị Đại-biêu của dân đi hội nghị mới về. Bàn đơn có người tiểc, đến dốt sáng tối, tiểc rồi chủ khách lao xao, đem nhau không bầy chòm ba mà đàm luận.

Ông Hội-dồng.— Lâu này trên Sài-gon vui quá, sao mấy ông không lên trên mà chơi? Tôi ở hội-nghị không đầy một tháng mà xai lùn hai ngàn đồng bạc.

Hương-cà (chưng-hưng).— Úa! vậy mà tôi tưởng làm Đại-biêu cho dân phải lo lẩn lẩn, nhứt là trong lúc hội-nghị mà lo bình việc quyền lợi của dân, nên không chơi bởi được chứ?

Ông Hội-dồng (trẻ mới).— Họ nói vậy chứ đi giống gì.

Điền-chủ.— Ông Hội-dồng nói phải đi! Hồi nào lo thì lo, còn hồi nào chơi thì chơi, chờ lo hoài! Tôi ngày thì ai dám lãnh chức Hội-dồng, phải hay không ông?

Ông Hội-dồng.— Chờ sao?

Điền-chủ.— Nè, mà ông xai về khoảng nào mà không đầy một tháng mà lùn hai ngàn đồng bạc?

Ông Hội-dồng.— Ở! thì phải ở không xai, biệt đầu mà kê cho tôi. Đấy Sài-gon biết bao nhiêu là cuộc chơi!

Hương-quân.— Thưa ông, tôi nghe nói ở trên họ đánh vật bạc lớn lắm, không biết có như vậy hay không, ông hả?

Ông Hội-dồng.— Sao lại không có.

Điền-chủ.— Nếu vậy thì chắc ông bị thua, mà bắt chi? đây này một tờ báo tiền nhiều đó chứ gì, phải hôn?

Ông Hội-dồng.— Ừ, cũng có thua chút đỉnh.

Hương-cà.— Thưa ông, hồi này tôi nói rằng làm Đại-biêu cho dân thì phải lo; ông nói rằng miệng thiên hạ nói vậy chứ miệng của gì phải lo, phải vậy hôn?

Ông Hội-dồng.— Tôi có thêm nan nỉ với ai đâu. Tại họ thấy tôi có tài có danh nên họ cứ tôi chơi.

Hương-cà.— Chuyện mới đây mà sao ông mau quên dữ vậy? Ông nhớ lại coi, hồi đó ông đi với hai bà thầy,

ông lại nhà tôi ông nan nỉ quá mà!

Ông Hội-dồng.— Tôi có cần gì mà phải nan nỉ với chú. Một là thăm dò dốt cho tôi dốt dữ hay sao? Mà tôi có chắc hồi đó chú bỏ thăm mà cứ tôi hay là cứ ai.

Điền-chủ.— Thưa ông, ông cả ông nói chơi xin ông đừng phớt lờ. Thiệt hồi đó không biết ông bỏ thăm cứ ông hay là cứ ai. Song tôi biết chắc rằng trước ngày tuyên-cử ông có đến nan nỉ với ông, bởi vì hồi đó ông có cậy tôi đi giúp với ông. Tôi nhớ hồi đó ông cả ông lấy lời khiêm nhượng mà nói rằng một là thăm của ông không đủ làm cho ông đi, chỉ lo hoài! Tôi ngày thì ai dám lãnh chức Hội-dồng, phải hay không ông?

Ông Hội-dồng.— Tôi không nhớ có gặp ông cả này lần nào mà.

Hương-cà.— Thưa ông, nếu ông chưa gặp thì chờ màn khóa bốn năm rồi chắc ông sẽ gặp.

Hương-quân.— Thưa ông, hồi trước ông có hứa rằng nếu ông đi thì tôi một lần hội-nghị rồi ông đi về nhà tôi mà thuật những việc ông đã làm cho nhơn-dân hiểu. Vậy sản dịp này xin ông tỏ cho anh em tôi biết coi kỳ hội-nghị này ông nghĩ luận những việc gì?

Ông Hội-dồng (gật đầu).— Tôi xin nhiều việc lắm! Vậy chờ mấy ông chưa nghe nói hay sao?

Hương-quân.— Chúng tôi muốn biết chuyện nào ông làm kia, chứ không hỏi chuyện ông xin bởi vì xin với làm khác nhau.

Ông Hội-dồng.— Xin mấy ông cho phép tôi vào thôi, để khi khóa rồi sẽ nói chuyện dài, bởi vì bữa nay tôi nước đi tham dự chính. Nói rồi liền đội nón, xách ba-tôn ra đi. Mấy ông dọn tiệc mà đãi đều ngó nhau mà cười chằm chằm.

Điền-chủ.— Để chừng màn khóa rồi ông sẽ tỏ việc ông làm cho mình nghe mà.

Hương-cà.— Tôi ngàn quá!

Hương-quân (cười).— Hi, hi, hi... Hạ mùng.

HÀM-TIẾU.

Cách thờ ông bà cha mẹ

Làm người mà có ông bà cha mẹ cũng như cây có cội, nước có nguồn, cây có cội thì mới tươi xanh nảy nở, nước có nguồn thì mới chảy ra rạch non sông kia đầy đồng ngập bãi. Cây nhờ cội mà tươi mà tốt, rồi bao nhiêu huê tàn lá úa cũng rụng về cội hết mà báo bổ thắm cần, nước nhờ nguồn mà chảy mà tràn, rồi bao nhiêu dòng trong rạch đều cũng rút về nguồn hết mà đền bù nguyên vẹn. Người cũng như cây như nước vậy: ông bà cha mẹ sanh ra con này cháu họ nối nhau dòng giống lâu dài, công linh ông bà cha mẹ nuôi dạy con cháu từ lọt lòng cho đến khôn lớn nên người, thì con cháu phải hết lòng hiếu kính mà đền công cao đức dày lại cho ông bà cha mẹ. Thuở ông bà cha mẹ còn sống thì con cháu sớm thăm tối vấn, lo nuôi bề phương dưỡng cho con cháu, đến khi ông bà cha mẹ khuất rồi, thì phải thờ hoài, không dứt lửa hương, không quên lòng tưởng tượng.

Đã biết thờ ông bà cha mẹ thì phải dốt có nhà thờ, có bàn thờ, cho nghiêm trang tinh khiết, ngày kỳ ngày lễ thì cúng tế cho hiền thành, vật là miếng ngon có tươi thịt tốt. Nhưng vậy mà còn sót nhiều lầm, e khi chưa trọn đạo phụng thờ. Muốn cho trọn đạo làm người, cách thờ ông bà cha mẹ khi phải thêm như vậy mới đủ:

- 1° Thờ những vật chi của tiên-nhơn sắm còn để lại.
- 2° Cúng những món chi tiên-nhơn thuộc sanh tinh hay tra.
- 3° Nhớ những công nghiệp của tiên-nhơn tạo thành.
- 4° Nhất những lời cách ngôn của tiên-nhơn dạy bảo.

Thêm bốn điều đó nữa mới gọi là trọn đạo thờ, mà cũng chẳng phải nói bàn thờ đó là chỗ thờ mà đủ đâu, hãy còn thờ trong óc tưởng tượng lòng hằng nghĩ nữa mới phải.

Bỉ-nhơn chẳng có tánh miệt người nguơ vạt, vì bỉ-nhơn thấy đồng-bào ta đương thời xây phần nhơn hay quên cội lập nguồn, cho nên bỉ-nhơn đem lời thiết tha nhất cái đạo vì lợi mà nghe, chẳng phải là ta trách lẫn lấy nhau. Thiệt có nhiều người mau người ơn nghĩa nặng, có kẻ hay tin đạo phật, cúng phật bao nhiêu không tiếc, trong phật đem cha mẹ ông bà. Có người thì nhêm thói mới gọi văn-minh, việc cúng tế thì có bản nhơn, mà lòng kính thành thì không có. Vì lại dốt nước nào thì tôn phong tục này, xét lại đạo nào cũng tốt, xui là tại người giữ đạo không tròn. Đạo của, đồng-bào ta ta đạo ngũ luân, ta giữ ven mới là không bả.

NGUYỄN-TRÍ-NOOC

BÀI CỦA QUAN HUYỀN HỒ-VĂN-TRUNG

Điền-thuyết tại Nam-kỳ Khuyến-học-Hội đêm 17 Mai 1923

Cái chương-trình dạy tiếng Annam, dạy chữ quốc-ngữ, từ dưới trường tiểu-học lên cho đến trường cao-dẳng học, đã định như vậy đó. Các ngài xét thử coi tiếng Annam có lẽ tiêu-tuyệt, văn Annam có lẽ suy đồi được hay không?

Theo con mắt của tôi thì cái chương-trình ấy là một chương-trình rất diệc đáng. Nếu tiếng Annam mà chú tiêu-diệt, là tại giáo-sư không dạy theo chương-trình, hoặc là tại trẻ em hẳn học không chịu học, chứ không phải là tại chương-trình giáo-luấn định bỏ chữ quốc-ngữ. Tôi coi theo chương-trình đó thì dân Annam trong ba kỳ có thể nói giống nhau một thứ tiếng được, mà văn-chương Annam lại diệc có thể phát đạt mau được nữa.

Xin các ngài xét thử lại mà coi, người đặt chương-trình dạy tiếng Annam, vừa mới đầu mà viết một câu như vậy: "Dạy tiếng Annam thì phải chú tâm làm cho dân trong mấy xứ Annam nói một thứ tiếng, và chú tâm định văn-chương chung cho người trong ba Kỳ", thì thế há không phải là quyết tâm cho dân-tộc ta nói một thứ tiếng, viết một thứ chữ sao? Dạy tiếng Annam mà chú tâm như vậy thì người thượng tiếng Annam còn có chỗ nào không vừa ý mà kêu nài.

Còn về thể-thức dạy tiếng Annam, dạy văn Annam, thì chương-trình giáo-luấn có định như vậy:

Lớp nhỏ hơn hết kêu là cours enfantin thì cốt tập trẻ nhỏ cho chúng nó biết nói tiếng Annam, dạy nói cho đúng, nói cho sửa, rồi dạy học văn, tập đánh vần, tập ráp vần, chừng đọc được rồi mới tập viết.

Lớp từ kêu là cours préparatoire thì tập viết mô, ban đầu viết từ chữ, lần lần mới viết trọn câu, sau mới học bài văn-vấn mà đọc cho học trò viết.

LỜI NÓI KHÔNG PHẢI ĐỀ

Lời nói không phải đề. Một lời nói mà nên một lời nói mà hư, mà cũng chẳng phải hay nói mà khôn, tại nói cho hay mới giỏi. Cho nên từ xưa nay có nhiều người hay nói, nói quanh-quẩn rồi lời lẽ phải cũng, có người cấp-cấp cả-cả mà nói mãi không cùng lại thêm dốt lý. Có người nói làm, mà nói hoài chẳng có câu hay, có người mở miệng chẳng rằng, hề có nói nghe ra nhiều lý thú. Đã như hai người thiết chiến, ai nói có lý thì hơn, mà hai lý chọi nhau, lý nào rõ hơn là phải. Xưa có nhiều người khâu biện, hoặc một lời mà chín vật không cần, hoặc một tiếng mà muôn hình phải vẽ, hoặc một chữ mà cao hơn ngàn thanh, hoặc một bức thư mà mạnh quá ba quân, nên cái công hiệu của lời nói của văn quan hệ rất lớn, ấy phải trọng phải nhún mà phải đề dặc cho làm mới đáng.

Đó là nói về lực anh-hùng, hào-khết, nghĩa-sĩ, lương-phu, là việc quốc-gia giang-sang xã-tắc. Còn những bậc sĩ-phu hàng lễ-thứ thì lo chung với xã-hội mà bàn luận việc đời, thì coi lời thiết, lời hơn, là phải, là quý, mà nói, lời tục có câu rằng: "Nói thì dễ làm thì khó". Lời nói ấy là có ý trách kẻ hay nói mà chẳng hay làm, cho lời nói cho phải cho nhún cho có lý nghĩa là khó làm cho không phải đề. Như ông Mạnh-Tử biện vua Tề-tuyên-Vương phải làm đến nhơn nghĩa theo như đạo Tuyền-Vương thì dân yên nước mạnh đang còn dân trăm họ trong lúc đảo-huyền, mà vua Tuyền-Vương từ rằng: "Sức không đủ làm không đáng. Ông Mạnh nói: tại vua không làm, chẳng phải là làm không đáng. Như biện cấp hơn nói mà nhún qua liền thì nói làm không đáng mà thiệt không đáng cho không phải làm biện mà chẳng làm. Như

Hễ biết viết rành rẽ rồi thì khỏi sự dạy đặt chút đỉnh; trước hết các nghĩa từ tiếng cho trẻ nhỏ hiểu, rồi dạy lựa tiếng cho đúng nghĩa mà dùng. Viết câu mà chưa trông năm ba chữ để cho trẻ nhỏ lựa tiếng mà thêm vào, lần lần rồi cho tiếng đúng cho chúng nó đặt câu.

Lớp ba kêu là cours élémentaire thì tập học trò để học một bài rồi, hoặc thầy thuật cho chúng nó nghe một truyện rồi biện chúng nó đúng nói tóm lại, hoặc viết truyện ấy lại, hay là đặt những truyện nào chúng nó mới gặp ngoài đường, hay là vẽ hình cho chúng nó coi rồi biện chúng nó đặt ra truyện.

Lớp nhì kêu là cours moyen thì còn tiếp mà dạy theo cách thức dưới lớp ba nữa, song đặt truyện dài hơn một chút và như là tập cho học trò biết viết thư cho cha mẹ bà con.

Lớp nhất kêu là cours supérieure thì chuyên tập viết thư, tập đặt phúc-bẩm, tập đặt đơn-trang.

Ấy vậy học-trò hết lên tới lớp tư, vừa biết viết, thì liền tập đặt câu, chừng học tới lớp như trường sinh, thì lấy bằng so-dẳng học, thì phải biết viết thư, biết làm đơn từ, biết đặt phúc-bẩm. Nếu có bằng so-dẳng học, tinh trò về nhà làm ruộng làm làng, thì thiệt chữ Tây vừa biết nghe biết nói chút đỉnh mà thôi, chứ còn chữ quốc-ngữ thì quên, không thể

Còn những trò nào vào học thêm trong mấy trường trung-dẳng học như: trường Classeloup-Laubat, trường Mytho, trường Cantlo, hay là trường Sur-pham, thì trong 4 năm lại còn học thêm luật meo văn Annam, tập đặt những bài luận, tập làm thi phú, các điều theo văn-chương Annam nữa.

(Sưu sếp theo.)

biện bốp giùm cánh tay, mà nói lộp lộp không đáng, ấy là không muốn bốp, chứ chẳng phải là bốp không đáng.

Và lời nói là khó làm, nói sao cho phải nghĩa, nói sao cho ích nước lợi dân, nói sao cho thiên hạ đồng lòng, nói sao cho người sau còn nhắc. Hễ lời phải thì nói hoài nói tới, ai nghe thì nghe ai chẳng nghe thì thôi, như lời ông Mạnh nói đã nhắc trên kia, mà Tề-tuyên-Vương cho là phải, mà chẳng làm theo phải. Lời nói phải đầu không nỉ dưng, thì lời ấy nó bay bổng theo mây theo gió phả cho cây cỏ sống non, cho lời phải chưa trúng, lý-trường chưa nhún, mà cứ trách người đời sao không nghe lời mình nói, thì sai lắm. Mà tôi tưởng khi có như vậy, những cái lời bàn giải thuật này đó, hoặc chưa tới lý, hoặc chưa sâu, cho nên không thấm đặng lòng người, mà mình tưởng mình nói trắng, liệu nhún, lý-cao, nghĩa-mắc, làm chẳng? Nếu mà mình nói nhún mình làm phải, bởi sao mà chẳng ai tra? Nếu vậy cả trăm họ thua mình sao? Minh giỏi mấy cũng thua chúng trí chớ. Họ là mình nói nhún, mình làm phải mà không ai chún, bởi vậy lời đức Khổng-Tử nói với thầy Tử-Trường học câu học, đức Khổng-Tử nói: "Mình nói những điều mình thiết nghĩ, mình làm những chuyện mình thấy, còn bao nhiêu chuyện mà mình còn nghĩ thì để đó chờ nói cho làm, thì thiên-hạ người ta nói lời mình nói phải chuyện mình làm nhún, tức nhiên mình có lộc.

Cho nên tôi nghĩ rằng: tại mình nói chưa đúng lý nên thiên-hạ chưa nghe, tại mình làm chưa thiết hành, nên thiên-hạ chưa phục. Cho rồi là nói một câu triết lý của một vị thánh-nhơn mới đã hơn ba ngàn năm mà còn khấn-khấn trong lòng người, mà không linh hiển.

NGUYỄN-TIẾU



TAN TAN HIỆP THÀNH

Ở lại đường Viehoi số 40 ngay chợ Saigon mới.

HUYNH-VĂN-NHUNG, k-nghiep.

Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiem thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ó ăn trầu có chưng bằng đồng xi-ni-kên (Nickel), qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre-Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đồng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUYNH-VĂN-NHUNG, cần bịch.

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LÀU

Nº 72 à 80, BOULEVARD CHARNER, -10, QUAI LE MYRE DE VILERS
Đường Kinh-lập, đường Carabelli và đường mé-sông
Le Myre de Vilers, SAIGON

HUYNH-HUỆ-KY, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngũ hiệu là HOTEL D'ANNAM (Nam-Việt Khách-Lầu) phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở tầng dưới đất được cận tiện Qui-khách, xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngành rất mát mẻ tại đường mé-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10 Saigon.

HUYNH-HUỆ-KY, Cần khải.

Sis anonyme Trung-Huê, Manufacture Cochinchinoise de Tabacs, Cigares et Cigarettes

Quai de Belgique, n° 217 à 224, Saigon
(Nam-ký Trung-Huê yên thảo hữu hạng Công-ty)



煙香呼應

Thuốc diều hiệu CON Ó mỗi gói 20 diều.

Thuốc diều hiệu này văn-lộn và diều ngon đượm, mỗi diều hút dạng lâu hơn các thuốc khác

Chư quân muốn ngời xem mỹ-nhơn ảnh cũng là năm sáng danh sơn kính vậy nhâm dịp may xin chờ hồ qua rất ưong.

Nguyên vì bản Công-ty chúng tôi số tiền trong phi rước thư danh học lên Thượng-hội sang qua về tương mỹ-nhơn và tranh sơn thủy, mới bức đến có định nguyệt phần niên hiệu lịch tân và lịch tây, vài bức đây sẽ ra rất nhiều, nhưng mà không phải bán, bản Công-ty định sách tên cho chư quân như vậy:

1. Ai có đủ 20 cái bao thuốc Ngòi-sao thì đổi được 1 bức mỹ-nhơn và lịch.
2. Ai có đủ 25 cái bao thuốc Cây-tre thì đổi được 1 tấm sơn thủy và lịch.
3. Ai có đủ 20 cái bao thuốc Con-ó thì đổi được 1 tấm hình và lịch hoặc mỹ-nhơn hoặc sơn thủy.

Như ai có ba thứ đủ 30 cái cũng đổi được 1 tấm hình và lịch hoặc mỹ-nhơn hoặc sơn thủy.

CHỖ ĐỔI HÌNH VÀ LỊCH :

Cholon. - Lương-phước-Sanh, Rue des Marins, n° 223.

Cholon. - Châu-ký-Lan, Rue Cándot, n° 66.

Vậy ai có bao thuốc mà nhân hiệu của hãng này lại mau đem đến mấy hàng đã nói trên đây mà đổi thì động liền chẳng sai.

TIỆM ĐÓNG XE

Sửa xe và bán đồ phụ tùng
đường Luro môn bài 99 và 101
(Đất-hồ) Saigon

Trần-văn-Hiệp, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ : Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá trị bền lâu, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến đèn tây, đồ bắt kỹ xe độc chiếc và xe song mã bằng da trâu may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình để thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe. - và sửa xe.

Cái xin qui khách có dịp đến Đất-hồ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công việc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thú mua giúp làm ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cố, Còn chư qui khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm món chi cũng gởi cả tới sẵn lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cần khải,

NAM-HOÀ-PHAT

SELLERIE HARNACHEMENT

Nº 150, Rue d'Espagne - SAIGON

Tiệm này của người Annam, có may đồ bất kể ngựa, da tây, da dê, da thú, lớp muối may nệm cho xe hơi, xe ngựa, xe kéo, và vỏ xe hơi bằng mây đen khít, (Vulcanisation) y theo lời giao, bề chỗ cũ và lại không có tinh tiến.

Lãnh làm ghế nệm ngồi có ruột gà (ressorts) lớp bằng da, nỉ, nhung, bố có bông; có làm dây nịch bằng da tây theo kiểu kim thời, rất đẹp.

Tiệm này bán mỗi món đều giá rẻ hơn các tiệm khác.

Qui-khách trong lục châu có muốn mua hay là hỏi việc chi xin mời đến tiệm tôi thương nghị, hay là viết thư thì tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Toàn là thợ Nam-ký làm trong tiệm này.

Chủ nhân kính đôn,

PHAM-VĂN-NGO.

PHAI NGŨA THUỐC GIA

Kính lời tỏ với Lục-Châu Chư-Tôn đặng rõ, những các thứ thuốc Cao-Đôn-Huân-Tân cần bản Đường đều là thuốc của ông Lương-Y Vi-Tê-Sanh bản thân ra công chọn lựa các thứ Thánh-Dược nơi mấy Danh-San mà chế luyện cho tận thiện tâm mỹ, rồi mới đem ra mà cứu chúng giúp đời, dùng hình ông Phật mà làm kỷ hiệu.

Xưa nay cứu sống mạng người lấy số ngàn muôn mà kể, khắp cả Hoàn-Cầu đều xưng danh tụng đức, thiết bản Đường mừng chẳng xiết chi.

Chẳng dè mới đây lại có kẻ gian nò giẻ đồ tư lợi, chẳng kể tôn nhưm nên nò dùng các thứ thuốc rất xấu hèn mà chế ra thứ Cao-Đôn-Huân-Tân rồi nò nhái theo kiểu của bản Đường mà làm những bao, những hộp, những ve, giống tựa tựa như của bản Đường vậy mà gởi bán các nơi, song hãy xem cho kỹ thì ắt biết giả chơn.

Vậy từ đây, nếu Chư-Tôn có mua thuốc của bản Đường thì phải nhìn cho kỹ chữ hiệu NHỊ-THIỆN-ĐƯỜNG và hình ông Phật-Mập thì mới khỏi lầm thuốc giả.

Cholon, Đường Canton số 38, NHỊ-THIỆN-ĐƯỜNG chủ-nhơn cần cáo.

TIỆM

HÀ-PHƯỚC-SANH

Vinh-Phước - Sadee

Một căng phố trở đủ thứ thuốc Tây Tàu thần hiệu.

Dầu thơm, giấm, viết, mực, đồ học trò đặng.

Một căng bán xe máy và đồ phụ tùng.

Rượu Tây, rượu Tàu, đồ hộp và đồ đồ đặng trong đặng đặng.

Giày, nón, giẻ, guốc Bắc-kỳ hàng Bắc, hàng Tàu, lãnh mỹ phẩm Annam.

Cũng có bán đủ thứ thuốc của tiệm Nhị-thiện-Đường Cholon.

Từng trên lầu có cho mượn Phòng-ngủ.

Tiệm này buôn bán chắc chắn và tiếp rước từ tể; giá nới hơn các nơi.

Xin đồng-bang quang cố, tôi hết lòng đợi ơn.

Nay kính mời.

Chủ-nhơn : HÀ-PHƯỚC-SANH.

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÁY ROTINIER

Réparation des Raquettes
Rue Turc n. 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, rộng có một nghề làm ghế máy theo kiểu Hồng-kong, ghế dài ghế dựa, ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vớt máy, đồ đánh trái láng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệ-vj đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG cần khải.

NAM CHÂU KHÁCH LẬU

NHÀ HÀNG CHO MƯƠN PHÒNG NGŨ

Ở đường Amiral-Courbet số 29, 31, 33, 35, Saigon

Sửa sang rất tinh sạch, và bồi-bấp có thứ-tự. Vậy từ đây cái xin trong Lục-châu chư qui-hà qui-ông có dịp đi đến Saigon, xin vui lòng ghé tụi, an nghĩ bước đường, rất cảm tình hạ-cố.

Chủ-nhơn : LÊ-KHIÊM-Nhưông

Quản-lý : LÊ-SUM Cần-bịch.

IMPRIMERIE DU CENTRE

Louis MINH

76, Boulevard Bonnard, Saigon, 76.

NHÀ IN « IMPRIMERIE DU CENTRE »

CÓ ĐỦ CÁC THỨ CHỮ

TÂY, QUỐC-NGŨ, ANNAM LỚN NHỎ ĐỀU CÓ

DẤ IN MAU MÀ GIÁ LẠI RẺ

TẠI ĐÂY CÓ ĐÓNG SÁCH ĐỦ KIỂU VÀ BÀN GIẤY

DU'ONG-DIEN

Marchand de Meubles

Rue Catinat 109-111-113

SAIGON

Tiệm tôi có bán giường đồng chơn vườn, đồ mốt nòn bằng đồng ở bên Huế-ký mới lại.

Giường đồng sắt, cây, theo kiểu kim-thời.

Bàn ghế, tủ kiến, đá cầm-thạch và các thứ ghế hiệu THONET lại có tủ, bàn, ghế đánh vernis tampon.

DUONG-DIEN

PHÒNG TRƯNG HÀNG THIÊN NGŨ

HIỆU LÂM-QUANG-SĨ

Nº 92, Boulevard Bonnard

Ngang nhà thuốc thị (chợ mới) Saigon

LÂM-NGOC-THACH

Trên lầu Nº 58, Rue d'Adran

Ngang tòa Tân-Đào (chợ cũ) Saigon

Kính cùng qui Ông, qui Bà, qui Thầy và qui Cô đặng rõ: Nguyên chúng tôi làm nghề trồng rừng và bịch rừng vàng có hơn tám năm dư, nên sự kỹ càng, chắc chắn và khéo léo của chúng tôi làm chẳng khác chi người Langsa, song một điều nên lưu tâm là nghề chúng mà lợi ý riêng của người thợ vụng mà thôi.

LÂM-QUANG-SĨ

Kính co.á

HÀNG NHÀ LÀM RA : GIÁ BÁN THIẾT RẺ

TANG-KHANH-LONG chúng tôi mới lập thêm một hàng tại Hanoi số nhà 152 đường Coton, chỉ chuyên chế các thứ hàng kể ra sau đây :

Nón Casque trắng-vàng-sám, đủ kiểu; Giày tây, giày hạ Annam, giẻ Nhứt-bản.

Chiếu trải salon, và cầu thang; tapis chùi chân; rương và valises bằng da.

Ghế sịch da, ghế Thonet « chaises ».

Đồ kim tron, và cần, đồ kiêu; hàng bắc: xuyến, lân, the, lụa, vải may mùng, đồ thêu, dentelles, bat-ton (cannes).

Nón nỳ « feutres » mua tại bên tây. Và khác các thứ con dấu bằng đồng, bằng đá, Cẩm-Thạch vân vân.

Như qui khách muốn mua thứ gì về bán, sẽ có lời nhiều thời xin dời gót ngọc lại tiệm Tang-khanh-Long số nhà 10 đường Catinat và tiệm nhánh Đông-nam-Mỹ số 90 đường Bonnard; giá cả chúng tôi xin tính theo như ở Hanoi.

Nay kính mời
TANG-KHANH-LONG
HANOI. - SAIGON.

HÀNG DẦU TRƯ'ONG-VĂN-BẾN

CÓ TRỪ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu phộng ăn thiết ngon và tốt.
Dầu dừa,
Dầu mù thơm,
và dầu bông giá rẻ để cho thợ bạc đặng.

Bánh dầu đầu phộng thiết tốt,
Bánh dầu du-đu,
Bánh dầu bột-gòn,
Bánh dầu bột-bông,
Bánh dầu dừa để cho heo và bò ăn

ĐỒ TỐT MÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-TRŨ

Hàng tôi mua dừa khô, đậu phộng, mè, bột gòn, bột bông, bột du-đu, dầu và bột cao-su (caoutchouc). Mua giá khá hơn các nơi.
Trong Lục-châu chư-tôn ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà hoặc viết thư hỏi thì tôi hồi âm lập tức và gởi kiêu, và sẵn lòng tiếp rước rất trọng hậu.

Nay lời
TRƯƠNG-VĂN-BẾN, Hội-đồng quảng-hạt,
Đường Cao-mên số 40. - CHOLON

TRỒNG RĂNG

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD
Ở đường Chasseloup Laubat số nhà 15

Nhỏ răng một cách rất êm ái.
Trồng răng bằng sành và răng vàng.

ANCIENNE MAISON PHU-TOAN

ĐÔNG GIẢY
TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-BẾN

CHỤP HÌNH VÀ RƠI HÌNH RA LỚN

SAIGON

17-19, rue Amiral Courbet (Hôtels Centrales)

NHỊ-THIỆN-ĐƯỜNG

38, rue de Canton, Cholon

NHỊ-THIỆN-ĐƯỜNG ĐƯỢC TỬU

(Thuốc rượu Nhị-Thiện-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiện-Đường là một thứ thuốc rượu rất quý, do nơi tiệm chôn ở tại Quảng-Đông tỉnh Thành gởi lại; diên niên trường thọ, đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chưa có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhưm thần, điều hòa huyết mạch cường tráng tinh thần cho bằng thứ rượu thuốc này, hề ướng nó thường thì một máy hồng nhuon giá trị giá trị, bốn mùa đều đặng đặng, thật nó là bá bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu ướng nó cho thường thì ắt tiêu trừ bá bệnh; tinh-thần khoáng kiện, định dưỡng nhưm thần; khai ký kiến-vj, máu me đều động, nước da mịn màng, những người mà tiền thiên bất túc, hậu thiên thất điều, thì nên ướng nó cho thường mà bổ dưỡng. Đón lá mà vàng úa tím gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an thai bảo sản, thì ướng thứ thuốc rượu này khỏi lo hậu ưong.

Ấy là một thứ thuốc VỆ-SANH rất nên bổ dưỡng.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT mấp của hiệu NHỊ-THIỆN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm thứ giả ướng vào sanh bệnh.

Trị những các chứng kể ra sau này:

- 1.-Người còn thiếu niên mà dưng nó thì khỏi sợ Tiền thiên bất túc;
- 2.-Người trung niên mà ướng nó thì khỏi lo bệnh hậu thất điều;
- 3.-Người lão niên mà ướng nó thì khỏi lo bệnh suy huyết kiệt;
- 4.-Đón bà con gái mà dưng nó thì khỏi lo về bệnh thất điều;
- 5.-Người văn nhơn dưng nó thì có ích về thần trí mở mang;
- 6.-Người thường có mà dưng nó thì có ích vì cùn lao mà không biết mỏi;
- 7.-Những kẻ bỏ Á Phiện mà dưng nó thì có ích vì khỏi phục nguyên hình;
- 8.-Người không có con mà dưng nó nhiều con cháu lắm;

thi ẮT ĐUNG : Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phút đồng hồ tùy theo sức mình mà ướng.

Giá tiền : { Ve lớn. 1 25
{ Ve thường. 0 20

HỒI ĐUNG NHIỆT THÀNH!

Bản hiệu cũng nóng lòng vì Quê-hương cũng Đổng-hào, nên năm nọ có lập lò chế tạo ra annam ta, ắt cũng đều biết là trá TỬ-LI-TIM-ĐỒ! MÀ thật! từ năm nay coi đổng-bào ta Trái-tim có hơi đồ đồ 1 mưng thay!!!

Kể đó lại để thêm cuộc trữ cung bán si và lễ độ các hóa-vật của người Bắc-ký chế tạo, như: nón, lợp nón, làm Rouleau nón, kháng láng to, vải mùng, đóm, đồ cần, ghê và đồ mốt to theo kiểu Thonet, giầy, giẻ, guốc, roi gán bó và đồ thường đặng v.v. Nói cho phải, cũng nhờ Lục-châu Quán-tử thương tình, nên cuộc thương-mại càng ngày càng tấn phát.

Lại cũng có mua và bán đồ sành xua, và lãnh gấu đồ sành để lại lãnh khỏi đổng cực.

Sẵn lòng lãnh Đại-lý các thứ thuốc hay của đổng-hang ta bào chế ra và làm các việc ăn hũe hồng v.v.

Bản hiệu rất mong tình chiểu cố của các ngài giúp cho !!

Đón chủ nhơn Anh.

KY-TAM-HIEN

Dầu Riêng trái Tim Đồ

61, 52 Bđ. Testard, Cholon, Cochinchine

Tin đặng và thư: KÝ-TAM-HIEN-CHOLON

THI-THO'

TIỆM THỢ BẠC

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO, Bijoutier

ancienne Maison NGUYỄN-VĂN-GIÃO

13, rue Schröder, Saigon

Kính cáo cùng qui ông, qui bà đặng rõ: Nguyên tiệm này ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mất phân rồi. Nay người cha là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kim thời, những là: trâm, chủy, kiền, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng dơi, kiền cẳng, neo bông, neo đất, đổng chiếc, v. v. Đồ thứ kiểu theo kim thời cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông, qui bà, muốn dùng món chi xin dời gót đến tiệm tôi, hay là viết thư mà gởi cho bản hiệu thì tôi cũng hết lòng làm theo ý. Qui ông, qui bà đổng món chi thì tôi cũng hết lòng cần thận mà gởi đến cho qui ông qui bà đặng.

Kính cáo

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO

Bijoutier, 13, rue Schröder, 13 - Saigon

BẢN DẪY THIỆP

Đề như vậy:

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG

Cholon

DẪY THIỆP NỔI

SS 658

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CÓ BÁN CÁC THỦ THUỐC CAO ĐƠN HƯƠN TÁN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY:



Table listing various medicines and their prices, organized in columns. Includes items like 'Sâm-nhung-bồi-nguyên-ve', 'Bạch-trược-cao', 'Thần-hiệu-phát-lãnh-huôn', etc.

XIN CHIẾU CỐ

Đời thanh trị thái bình, thì con người sinh sống ra cũng đông đảo hơn khi trước đời phân, bởi vậy tôi đem thấy mỗi khi Saigon có bày chơi lễ, hoặc là cuộc chơi v.v. thì tôi nghĩ cho quý khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách sạn nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một Tiệm-điện-hiêu-NAM-TRUNG KHÁCH-SẠN tại đường Nemesis N° 101-103 gần bên góc Tiệm cũm đồ Saigon. Phòng ở từ phía trên một đường đi, rộng rãi mát mẻ từ bề và yên tĩnh, lại gần các mỗi đường xe lửa Cholon, đường giữa, đường xe sông, và xe Biền-hóa, xe Mỹ-tho, rất tiện cho quý khách khi lên xuống.

Quản-Lý: HIỆP et THĂNG.

NGUYỄN-VĂN-CHỨC

50, 52 rue des Marins — CHOLON. Lãnh làm nhà máy xay lúa đủ các thứ kiểu theo kim-thời, có thợ ráp máy thiêu nghệ, họa đồ chỉ giùm không ần tiền. Bàn đủ đồ phụ tùng cho nhà máy xay lúa.

XƯƠNG THỢ-MỘC, CHẠM VÀ CÁN HIỆU LÀ:

MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại Lãithieu Quay E. Outrey

Có dòng sản phẩm các thứ bàn, ghế, tủ vàng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, Gỗ và có đủ thứ một-dã Cẩm-lạch lớn nhỏ và lãnh làm theo kiểu. Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được yêu lòng cũng khen ngợi luôn. Có sản phẩm mới rất xinh đẹp, để cho quý ông muốn chọn đồ khéo và vừa ý, thì nên gọi thợ mà thương nghị với Xương-thợ-mộc này.

VINH THANH

Bijouterie Centrale de Cholon LÊ-VĂN-NGŨ

Kính cáo quý-bà quý-cô quý-thầy đấng rồ; tiệm thợ bạc của tôi đây trước ở kế bên rạp hát bong Casino Cholon nay phố ấy dời làm lại nên dời tiệm qua đường Tô-ác-Phượng số 84 ngay Tòa-sở Chợ-lớn, và nay tôi mới làm ngành thêm một tiệm thợ bạc cũng lớn như vậy nữa, cũng để hiệu VINH-THANH Lê-văn-Ngũ tại phố số 3 từng nóc hàng nơi đường Marins số nhà 310 giáp đường Tô-ác-Phượng ngã tư đi lại chợ-cà. Cả 2 tiệm đều có bàn và lãnh làm các thứ đồ nữ trang theo kiểu kim

thời rất đẹp mắt, lại có chế tạo nhiều thứ vàng, dây chuyền, nhẫn, bông-tai, ch-á, theo kiểu tây rất đẹp, nhân hội xuân thiết tốt. Đồ nữ trang của 2 tiệm tôi đây có đủ kiểu khéo lạ và cũng mà lại nhiều làm để cho người mua dễ chọn lựa. Có vàng cần chuỗi hồ thiết tốt vô song, cần nhiều món làm kế không mất, xin mời quý-bà quý-cô có dịp đến Chợ-lớn xin ghé xem thử thì tôi rất cảm ơn. Còn lục châu nếu Bà nào đặt làm kiểu nào tùy ý cũng được, bắt luôn nhiều ít, xin viết thư nói kỹ, thì tôi sẽ việc làm gửi xuống tới ch-á, gửi cách Contre rembourment, nếu có gửi đến coi không y theo ý đặt thì gửi trả lại, như vậy đó là đang mua không làm, mà đang bán cũng không làm. Chủ nhân kính cáo.

THIỆT-NH NGHIỆP-XUÔNG

F. NAM & L. LUC FRÈRES đường Pellerin môn bài số 132, 133 SAIGON

Bản hiệu chuyên việc tu hồ máy viết, từ-sát đủ kiểu. Bàn sắt bóng và các thứ kim khí rất đẹp. Sửa chữa và đủ các thứ khí giới. CHUYÊN NGHỀ — Mài dao lớn nhỏ, thái kéo, dao cạo râu, dụng cụ may quần áo, cắt may quần áo, cắt may quần áo, cắt may quần áo.

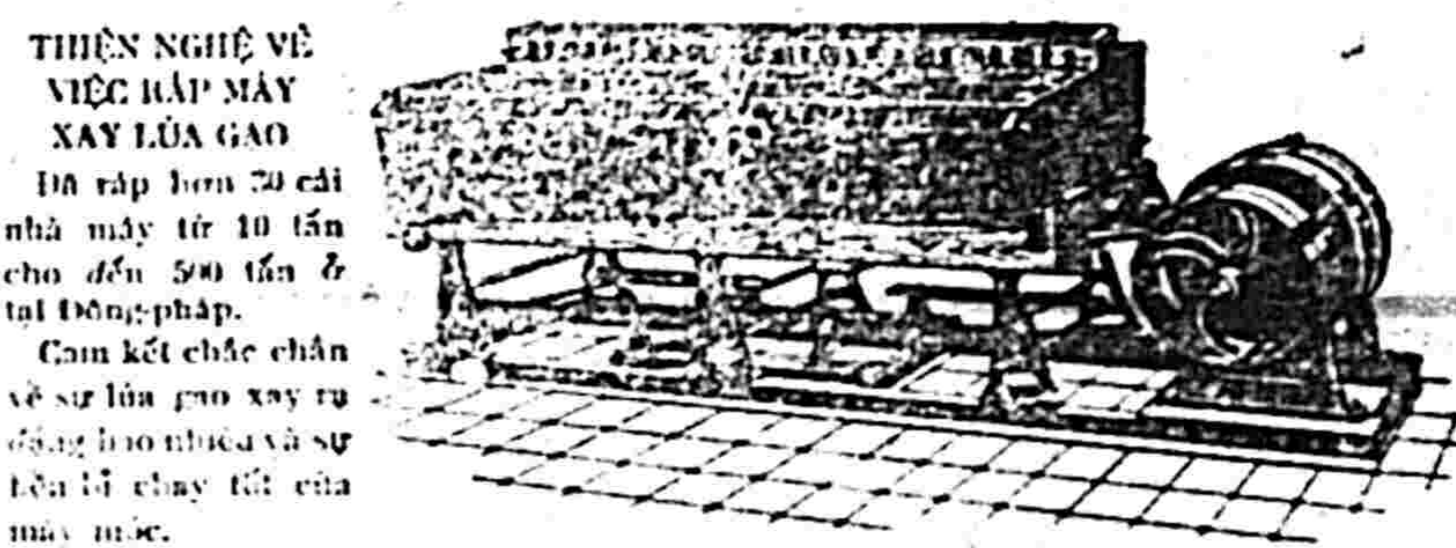
ĐÈN GIƯỜNG SẮT VÀ ĐỒ ĐUNG NGỒI HUỆ-VIỆN

LÀM ĐỒ BẢNG SẮT. Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ kiểu đủ màu. Làm liềm hu-á-mỹ và liềm thường. Ống khóa và chìa khóa thiết chế. Có làm đồ tháo-lỡ (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe-máy hơi. Làm đồ gửi đi Lục-định. Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

ĐIỀC-HƯƠNG

LÒ LÀM XÀ BÔNG (Savonnerie) Quai des Jonques số 115 Cholon. Có làm đủ thứ xà bông thường dùng như xà-bông của hàng xa mà giá bán rẻ hơn nhiều là vì xà-bông làm tại đây khỏi thuế xuất nhập cảng

A. DENHOLM N° 36-38, Rue Lefebvre, N° 36-38 SAIGON 師器機問顧南和年



NGUYỄN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY THIỀN EMERIE — VÁN VÁN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯƠNG — MÔ-TƠ NỒI SÔ-ĐE V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

Bảng đèn điện-khí, dây đèn, quạt máy điện, các món cần dùng về điện-khí, và các kiểu đèn, đầu súng và đầu lửa, đốt có măng-sông. Bán tại tiệm: TRẦN-QUANG-NHIỆM Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới), Saigon. Mua tại các hàng bán Huê-ký và Đại-pháp. Bán giá rẻ

BẠN HIỆN KHÓ KIẾM

Tác giả: BỬU ĐÌNH

Biệt hiệu: HÀ-TRÌ

Đại-Nghĩa cười rằng: « Hai em chớ ngại, anh quyết một đả với hai em, đầu có chi đi nữa anh lại không biết nghĩ hay sao. » N. i rồi kiểu thôi. IV Tạo-hóa xây văn mau như chớp nháy, mới đó mà Chi-Hiếu được tám tuổi, Chi-Thuân con trai thứ năm năm và Quỳnh-Điền con gái nhỏ năm bốn. Hai nhà ấy ở với nhau như bát nước dầy, thiết rất quí. Cậu Đại-Nghĩa buồn vì vợ mới qui âm, không con cái chi nên bán hết cả gia sản qua từ biệt vợ chồng cậu Quảng-Kiến mà đi chơi và thường mãi ở Saigon. Anh em bịn rịn nhau, kể đi người ở hồi lâu mới nở chia

tay. Vợ chồng đưa đi đến bến, cậu Đại-Nghĩa rơi lụy rồi xuống ghe. Thiết là: Đau lòng con từ biệt. Diệt ruột lúc sinh ly. Vợ chồng cậu Quảng-Kiến và mấy người con cứ ngó theo cái buồm ghe, đến lúc chẳng thấy thì khóc hòa lên mà ra về. Buồm trương gió thổi, sóng đánh nước chao, bốn bề thăm thẳm bề xanh, tám hướng chừng trời mù mịt, ấy là phần cậu Đại-Nghĩa đi buồn bán cho thiên nhiên. Vợ chồng cậu Quảng-Kiến ở nhà lại càng buồn bức lắm, mỗi mùa màng thất bát nên đã sa sút hơn trước nhiều. Cậu liền cho Chi-Hiếu đi học ở Quốc-học. Ngày lun tháng qua, trái đất xây quanh mặt nguyệt một vòng sự buồn rấp đến nữa. Số là buổi chiều kia cậu đặc hai con nhỏ đi thăm mộ, về nữa đường bị mưa, không nơi núp về, đến nhà như đầu nóng lạnh, một lát lại

càng quá lắm. Quỳnh-Nga biết chẳng xong lật đật cho người lên trường đem Chi-Hiếu về và như điện đi rước thầy hết thuốc. Nhưng tuần hườn đã đến đầu thuốc tiên đi nữa cũng khó cứu được. Cậu mệt lắm cứ thờ ra hoai chớ không nói chi, con mắt thì ngó vợ mà tưởng đời hàng lụy. Giây phút Chi-Hiếu về đến, cậu cầm tay con, rồi ngó vợ mà rằng: « Minh ơi, nên nuôi lấy con. » Nói đến đó lại nghẹn, liền bảo lấy bút mực gắng gượng viết mấy hàng đưa cho vợ dặn rằng: « Minh hãy giữ cái thơ này để sau giao cho anh Đại-Nghĩa, » nói rồi thờ ra mà thác. Mẹ con Quỳnh-Nga la khóc van rân, hàng xóm đều chạy lại, khi ấy cũng có lão nữa. Ai cũng đem lòng thương kẻ lo làm việc này người lo giúp việc khác, cho nên đám tiệc đều nhờ làng chu toàn cho cả. VII Chi-Hiếu được chín tuổi, Chi-Thuân

được năm, anh em yêu nhau lắm, chẳng khi nào sai ý nhau. Hề mẹ sai anh làm việc gì thì em cũng đỡ tay, bảo em làm việc gì thì anh cũng giúp sức. Chi-Hiếu được lên lớp ba còn Chi-Thuân thì ngồi lớp tư, siêng năng bậc thiệp thầy yêu bạn mến vô cùng. Một bữa kia anh em đi về trễ, mẹ hỏi duyên cớ Chi-Hiếu không dám tỏ thiết nên thưa rằng: thầy bảo ở lại biên số. Có Quỳnh-Nga dạy rằng: « Con ơi! Phần làm con chớ nên dối cha mẹ, phần học-trò chớ nên dối thầy, em chẳng nên dối anh, đạo bằng-hữu chớ nên dối nhau, thế thì con phải biết rằng ở đời chỉ có chữ thiết là hay hơn cả. Con có lỗi mà chẳng biết sửa rằng tánh nết, mẹ hỏi con, con lại ngoa ngôn giấu lòi thì trái đạo làm-con. Con là lớn phải làm gương cho em nhỏ soi gương, Con coi ở đời những kẻ chẳng tự hối chỉ tự tác tự thọ, đều là kẻ vô đầu vô vị, trộm cắp lừa dối, đồ sát nhơn

đoạt tài thì còn kể làm chi. Con mới nên chín tuổi mà đã tập tánh lão thì là con hư mất rồi, lời thầy dạy, lời mẹ khuyên, con không chú ý chi cả. » Chi-Hiếu nghe bấy nhiêu lời thì khóc mà tha thiết rằng: mình bị thầy phạt vì một bài học không thuộc. Chi-Thuân thấy anh mình bị quở phạt nặng lời thì tủi mà khóc lớn lên, rồi lại có Quỳnh-Nga thấy tình hình con mình như thế cũng động lòng rung rung giọt lụy. Rồi hai người nhỏ lại bàn học, còn có Quỳnh-Nga thì ngồi may áo. Nghe tiếng khóc cửa kêu rằng: « Bờ hai em, anh đã về đây, mau mau mở cửa. » Có Quỳnh-Nga còn nghĩ ngại, nhưng nghe tiếng khóc của cậu Đại-Nghĩa thì mừng lắm chạy lại mở cửa. Cậu Đại-Nghĩa bước vào thấy áo chế khăn chế thì lấy lạ lắm, chưa kịp ngồi, thì có Quỳnh-Nga tủi khóc lớn lên và vào lấy thơ chồng đem cho cậu

Đại-Nghĩa xem, Cậu mở ra xem có mấy hàng rằng: « Em là Quảng-Kiến trong vai lời kinh tở với Đại-Nghĩa ngô-huynh đấng rồ; bằng hữu là đạo trọng, xa cách chẳng một thu, lòng nhớ thương chi xiết kể, rồi chẳng may mang bệnh trường, sự chết trong vài giờ, xin anh chiếu cố lấy vợ con em, nguyện kết cỏ ngậm vành báo đáp... » Cậu Đại-Nghĩa đọc thơ rồi bước lại, trước linh vị khóc mà rằng: « Ái hữu ơ! Khi anh ra đi thì vợ chồng em vui vẻ, con cái ăn chơi, nay anh về trước rồi, em buồn lắm, em nghĩ tình bằng-hữu, nghĩa đồng-bào, lời em nhân từ, anh quyết một lòng giúp con em ăn học, thế con em no ấm thì vợ em cũng khỏi thất danh cái gì. » (Sau sẽ tiếp theo)

